

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 26-01-2022.

“V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thoa.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Hương.

2. Ông Trần Văn Lô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Phước Mãi – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ tỉnh Long An.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân thụ lý số 112/2021/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”. Theo Quyết định xét xử số 01/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Mai P, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Ấp Cầu Tam B, xã M, huyện C, tỉnh L.

2/ *Bị đơn:* Ông Phạm Minh T, sinh năm 19xx; Địa chỉ: Ấp B, xã N, huyện T, tỉnh L.

(Nguyên đơn, bị đơn đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai P có đơn đề nghị vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện ngày 02/10/2021 có ý kiến như sau: Do quen biết, bà và ông Phạm

Minh T sống chung năm 2019, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã N, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/10/20xx.

Sau khi cưới, vợ chồng sống chung với gia đình chồng tại ấp B, xã N, huyện T, tỉnh L. Vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc và có 01 con chung. Sau đó, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm nên thường xuyên xảy ra cãi nhau.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Phạm Minh Trung.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 11/01/20xx. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con.

Chia tài sản chung: Không có.

Nghĩa vụ trả nợ: Không có

Bị đơn ông Phạm Minh T có đơn đề nghị vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Mai P có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ giải quyết ly hôn, tranh chấp nuôi con với ông Phạm Minh T và ông T hiện đang sinh sống tại huyện T, tỉnh L nên đây là vụ án Hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Thủ tục tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn có đơn đề nghị vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Nguyên đơn yêu cầu được ly hôn với bị đơn, vì nhận thấy rằng mâu thuẫn giữa vợ chồng không thể giải quyết, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng vợ chồng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà P và ông T cắt đứt quan hệ tình cảm vợ chồng từ tháng 3 năm 20xx cho đến nay. Xét, hôn nhân giữa bà P và ông T có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã N, huyện T cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/10/20xx, đây là hôn nhân hợp pháp, sẽ được giải quyết theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Trong quá trình giải quyết, ông T có đơn đề nghị vắng mặt nhưng không có ý kiến gì. Điều này chứng minh ông T không còn quan tâm đến quan hệ hôn nhân giữa hai bên. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà P có cơ sở chấp nhận.

[5] Về nuôi con chung: Bà P và ông T có con chung tên Phạm Minh H, sinh ngày 11/01/20xx. Bà P yêu cầu nuôi con chung. Xét thấy, theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình, do Minh H chưa đủ 36 tháng tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định giao con chung Phạm Minh H cho bà P nuôi dưỡng. Bà P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Chia tài sản chung: Bà P xác định vợ chồng không có tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Nghĩa vụ trả nợ: Bà P xác định không có nợ chung.

[8] Án phí: Buộc bà P phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 6, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Các Điều 51; Điều 56 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Mai P về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” với ông Phạm Minh T.

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Mai P và ông Phạm Minh T.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Mai P được nuôi con tên Phạm Minh H, sinh ngày 11/01/20xx. Ông Phạm Minh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Án phí: Bà Nguyễn Thị Mai P phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân nhưng được khấu trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0007040 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ. Bà P nộp đủ án phí.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An.
- VKSND huyện Tân Trụ.
- THA DS huyện Tân Trụ.
- Các đương sự.
- UBND xã N**
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thoa